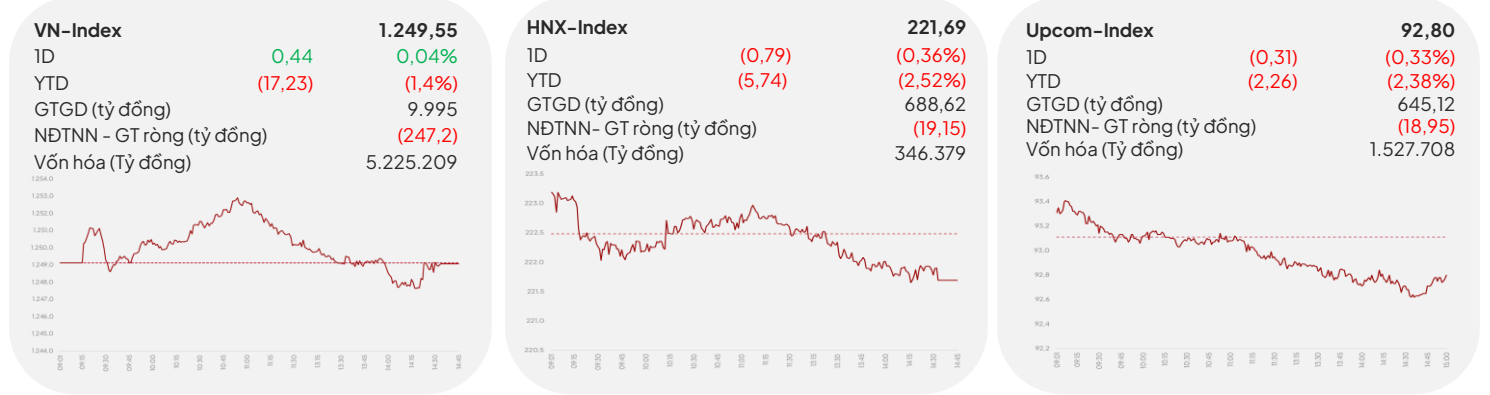


# DAO ĐỘNG BIÊN ĐỘ HẸP



## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

**Diễn biến thị trường:** Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 0,44 điểm (+0,04%) lên mức 1.249,55 điểm; HNX-Index giảm 0,79 điểm (+0,36%) về mức 221,69 điểm; Upcom giảm 0,31 điểm (-0,33%) về mức 92,80 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 440.951 triệu cổ phiếu, tương đương 9.995 tỷ VND, tăng 1,84% so với phiên hôm trước và giảm 3,89% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 247 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu VCB, VNM, FRT... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu HDB, FPT, HPG,...

**Chiến lược giao dịch:** Thị trường có phiên giao dịch đi ngang với mức biến động nằm trong biên độ hẹp và thanh khoản vẫn ở mức thấp. Dù áp lực bán không có dấu hiệu gia tăng, nhưng diễn biến điều chỉnh phân hóa chưa kích thích dòng tiền tham gia, tạo tâm lý lưỡng lự. Thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn nên khả năng thị trường có thể sẽ tiếp tục biến động hẹp với thanh khoản thấp trong tuần giao dịch cuối cùng trước khi nghỉ tết. NĐT có thể tận dụng nhịp rung lắc để giải ngân từng phần đối với các mã thể hiện được động lực tăng ổn định.

**Về kỹ thuật:** VN-Index giữ thành công mốc MA10 ngày, các chỉ báo khác tiếp tục phát tín hiệu tích lũy tích cực.

## Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HDB	114,05	23.000	2,22
FPT	75,30	150.000	0,67
HPG	21,37	26.450	-0,19
TPB	16,90	16.400	1,55
VIX	12,11	9.530	0,63

## Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VCB	115,63	91.700	-0,86
VNM	38,03	61.900	-0,16
FRT	35,74	188.000	0,53
KDC	32,98	58.700	-0,17
STB	29,36	35.950	0,56

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đìnhang
Xu hướng tuần	-	Đìnhang
Xu hướng tháng	-	Đìnhang
RSI 14	49,22	Quan sát
MFI	31,45	Quan sát
MA10	1.241,61	Mua
MA20	1.253,54	Quan sát
MA50	1.249,93	Quan sát
MA100	1.260,09	Quan sát

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

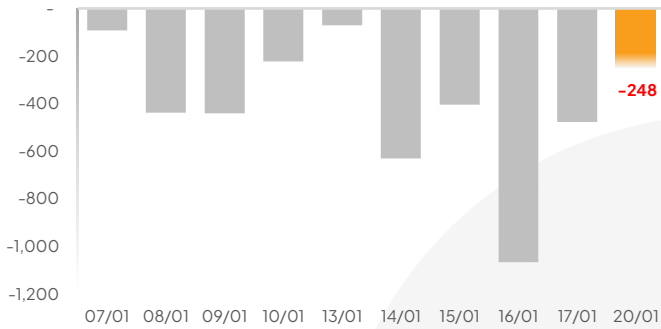
VN-Index tăng 0,44 điểm (+0,04%) lên mức 1.249,55 điểm; HNX-Index giảm 0,79 điểm (-0,36%) về mức 221,69 điểm; Upcom giảm 0,31 điểm (-0,33%) về mức 92,80 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 440.951 triệu cổ phiếu, tương đương 9.995 tỷ VND, tăng 1,84% so với phiên hôm trước và giảm 3,89% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, HDB (+2,22%); FPT (+0,67%); MBB (+1,63%) là những mã có tác động tích cực nhất.

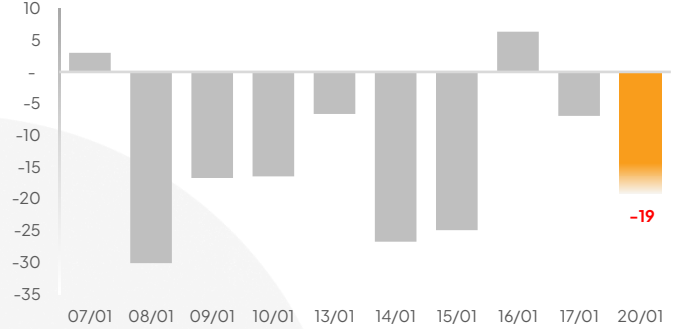
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

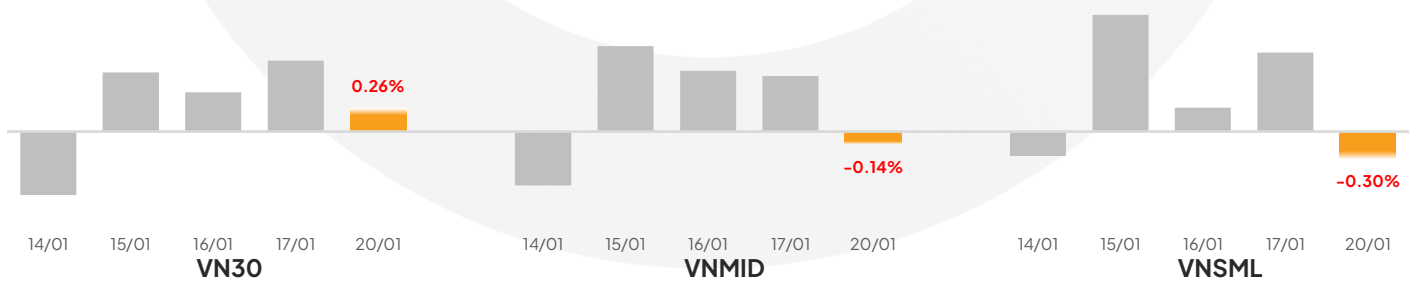


**Khối ngoại ghi nhận bán ròng gần 248 tỷ đồng trong phiên hôm nay.** Lực bán ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu VCB, FRT, theo sau là cổ phiếu VNM, KDC, STB, ... Ở chiều ngược lại, lực mua ròng tiếp tục tập trung ở các cổ phiếu HDB, theo sau là cổ phiếu FPT, HPG, KDH, VHC, ...

**Thị trường ghi nhận duy trì được đà tăng nhẹ ở phiên giao dịch đầu tuần khi đưa chỉ số VN-Index biến động nhẹ lên 1.249,55 điểm.** Phiên giao dịch buổi sáng ghi nhận đà tăng nhẹ nhưng dòng tiền không đủ sức thuyết phục, cùng với khối ngoại đẩy mạnh đà bán mạnh, dẫn đến đà tăng sớm bị suy giảm và giao dịch quanh mức tham chiếu vào phiên chiều. Phiên giao dịch kết lại với sắc đỏ chiếm phần lớn trên độ rộng thị trường, tăng nhẹ 0,44 điểm. **Về kỹ thuật**, chỉ số VN-Index chịu áp và di chuyển trong vùng 1.245 - 1.250 điểm và không thành công chinh phục mốc 1.250 điểm. Chỉ báo kỹ thuật MACD phát tín hiệu tích cực nhưng thanh khoản vẫn chưa có cải thiện nhiều khi vẫn ở dưới mức thấp dưới trung bình MA20 ngày. Nhà Đầu tư ưu tiên quan sát phiên tiếp theo, có thể gia tăng tỷ trọng trong trường hợp chỉ số phát tín hiệu thành công chinh phục mốc 1.255 điểm với những cổ phiếu đạt chỉ tiêu tài chính của năm 2024 và duy trì được đà tăng trưởng trong năm 2025. Trong trường hợp thị trường giảm sâu dưới mốc 1.240 điểm, Nhà Đầu tư ưu tiên giảm tỷ trọng dderer bảo vệ thành quả.

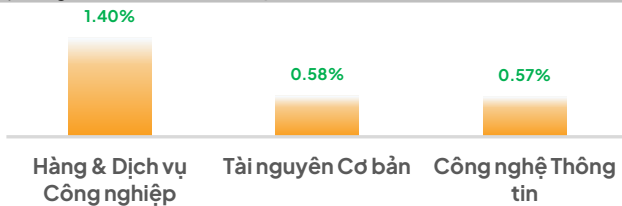
Nhóm cổ phiếu Blue-chip ghi nhận đà tăng của chỉ số VN-Index trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



Ngành Hàng & Dịch vụ Công nghiệp tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Dầu khí giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Hàng & Dịch vụ Công nghiệp là ngành có tác động tích cực nhất trong phiên hôm nay, cùng với Ngành Tài nguyên cơ bản là hai ngành lọt top tích cực nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Theo sau là Ngành Công nghệ Thông tin dẫn dắt bởi cổ phiếu FPT (+0,35 điểm). Ngành Ngân hàng ghi nhận tăng trưởng dẫn dắt bởi cổ phiếu BID (+0,66 điểm) là cổ phiếu có tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index, MBB (+0,51 điểm), HDB (+0,42 điểm), ... Ở chiều ngược lại, Ngành Dầu khí là ngành tiêu cực nhất trong phiên hôm nay chịu áp lực bởi cổ phiếu BSR (-0,41 điểm). Theo sau là Ngành Viễn thông và Ngành Vật liệu Xây dựng nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index.

**THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP**

**Trong Báo cáo Triển vọng kinh tế thế giới mới nhất, IMF dự báo tăng trưởng toàn cầu là 3,3% vào cả năm 2025 và 2026.**

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm nay được nâng lên 3,3%. Mức tăng này đã tăng 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trước đó. Đây là công bố của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) trong bản cập nhật Báo cáo Triển vọng kinh tế thế giới mới nhất.

Theo IMF, nền kinh tế thế giới sẽ "tăng trưởng ổn định". Tuy nhiên, IMF lưu ý rằng mức tăng trưởng này vẫn thấp hơn tốc độ trung bình 3,7% trong 2 thập kỷ đầu tiên của thế kỷ 21. IMF cũng cho thấy sự khác biệt về triển vọng tăng trưởng của các nền kinh tế phát triển và các nền kinh tế mới nổi. Về tỷ lệ lạm phát, IMF dự báo lạm phát toàn cầu tiếp tục giảm tốc, xuống mức 4,2% trong năm nay. IMF cho biết, họ đã nâng dự báo tăng trưởng năm 2025 của Mỹ lên 2,7% dựa trên thị trường lao động mạnh mẽ và đầu tư đang tăng tốc, tăng nửa phần trăm so với dự báo hồi tháng 10. Năm 2026, tăng trưởng kinh tế Mỹ ước tính sẽ giảm còn 2,1%.

Trong khi đó, IMF đã cắt giảm dự báo tăng trưởng của khu vực Eurozone 0,2 điểm phần trăm xuống còn 1,0% cho năm 2025 và 0,1 điểm phần trăm xuống còn 1,4% cho năm 2026, với lý do động lực trong lĩnh vực chế tạo trở nên yếu hơn còn sự bất ổn chính trị và chính sách gia tăng.

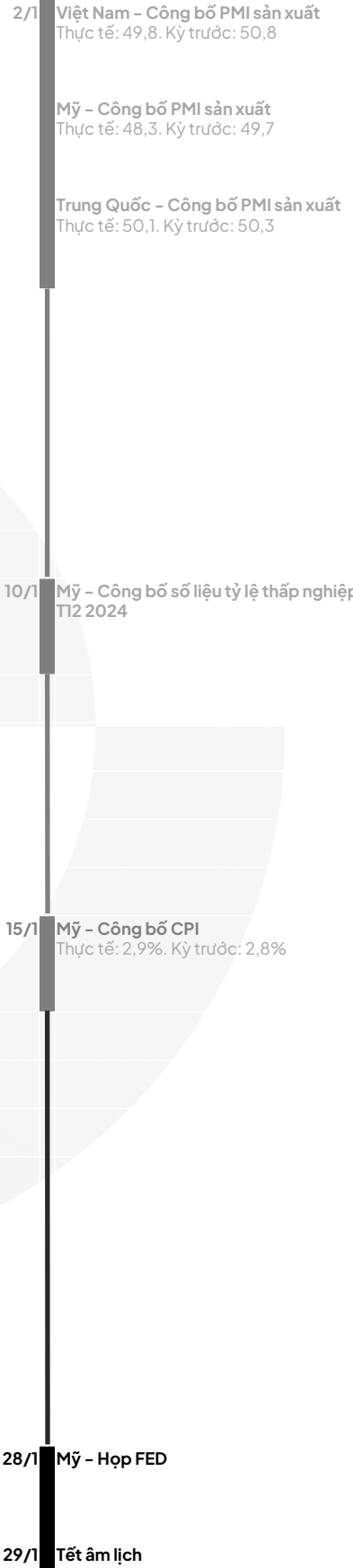
Nền kinh tế Đức được dự báo sẽ chỉ tăng trưởng 0,3% vào năm 2025, thay vì mức 0,8% được dự báo 3 tháng trước. Sang năm 2026, kinh tế Đức ước đạt tăng trưởng tới 1,1%, điều chỉnh giảm 0,3 điểm phần trăm. Pháp cũng bị cắt giảm dự báo tăng trưởng xuống còn 0,8% cho năm 2025 từ mức 1,1% được dự báo vào tháng 10 và xuống còn 1,1% cho năm 2026 từ mức 1,3%. Trong khi đó, IMF đã nâng dự báo tăng trưởng của Trung Quốc thêm 0,1 điểm phần trăm lên 4,6% và 0,4 điểm phần trăm lên mức 4,5% cho năm 2026 sau khi Bắc Kinh công bố một gói kích thích tài khóa vào tháng 11 năm ngoái.

Theo IMF, tiến trình hạ nhiệt lạm phát dự kiến sẽ tiếp tục nhờ vào sự hạ nhiệt dần dần của thị trường lao động và dự kiến giá năng lượng sẽ giảm. Tuy nhiên, thế giới có thể đối mặt áp lực lạm phát mới do các biện pháp thương mại và điều này có thể dẫn đến lãi suất cao hơn trong thời gian dài hơn và khiến đồng USD mạnh lên.

**Thông tin Doanh nghiệp**

**CII:** CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý 4/2024 với doanh thu thuần đạt 757 tỷ đồng, giảm nhẹ 1% so với cùng kỳ 2023. Biên lợi nhuận gộp đạt 51,4%, giảm so với mức 53,8% cùng kỳ. Trong kỳ, doanh thu tài chính giảm 67% còn 188 tỷ (do giảm lãi chuyển nhượng đầu tư tài chính). Cùng chiều, chi phí tài chính cũng giảm 27% về mức 358 tỷ đồng. Trong đó, chi phí lãi vay chiếm 315 tỷ đồng, giảm 20%. Chi phí bán hàng cũng được tiết giảm 33% về mức 23 tỷ đồng. Bên cạnh đó, chi phí quản lý doanh nghiệp ở mức 145 tỷ đồng, giảm 31% so với cùng kỳ. Kết quả, CII lãi sau thuế gần 100 tỷ đồng, tăng 136% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, lãi ròng (lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ) giảm đến 95% khi chỉ đạt 6 tỷ đồng. Lũy kế cả năm 2024, doanh thu thuần của CII đạt 3.041 tỷ đồng, giảm nhẹ 1,5% so với năm 2023. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận 639 tỷ, gấp 1,7 lần cùng kỳ và lãi ròng tăng 56% lên 277 tỷ.

**FPTS:** Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (FPTS) vừa công bố báo cáo tài chính quý IV/2024 và giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý IV/2024 so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận trước thuế trong quý đạt gần 17,1 tỷ đồng, gấp 2,8 lần cùng kỳ, vượt kế hoạch đề ra (120 tỷ đồng). Đặc biệt, phần lãi chưa thực hiện ghi nhận mức tăng ấn tượng, đạt hơn 47,9 tỷ đồng, cải thiện mạnh mẽ so với con số âm gần 68,3 tỷ đồng của quý IV/2023. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trong quý IV/2024 của FPTS tăng gấp 3,8 lần cùng kỳ năm trước, đạt hơn 159,5 tỷ đồng. Lũy kế cả năm 2024, FPTS mang về doanh thu hoạt động đạt 1.147,7 tỷ đồng, tăng 21,6% so với cả năm 2023; tổng doanh thu hoạt động và doanh thu hoạt động tài chính gần 1.156,6 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt gần 512,7 tỷ đồng, tăng nhẹ 0,5%.



## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
<b>Danh mục theo dõi</b>										
1	<b>NT2</b>	Theo dõi	20,2-20,6			23.500	19.400			

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>HPG</b>	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			1,7%
2	<b>KBC</b>	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			7,5%
3	<b>BCM</b>	Nắm giữ	67,5-69,5	27/12/2024	68.800	82.300	64.900			0,4%
4	<b>HAG</b>	Nắm giữ	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			0,0%
5	<b>PLX</b>	Nắm giữ	37,5-38,2	08/01/2025	37.400	44.700	36.000			6,6%
6	<b>TCB</b>	Nắm giữ	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			2,7%
7	<b>VCG</b>	Nắm giữ	17,5-17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800			8,1%
8	<b>BVH</b>	Nắm giữ	48,3-49,3	13/01/2025	49.000	56.000	46.400			6,5%
9	<b>ACB</b>	Nắm giữ	24,6-25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			1,4%
10	<b>NLG</b>	Nắm giữ	31,8-32,3	16/01/2025	32.200	38.000	30.400			2,2%
11	<b>VPB</b>	Nắm giữ	18,8-19,2	17/01/2025	18.300	22.200	18.000			0,5%
12	<b>VIB</b>	Nắm giữ	19,2-19,6	17/01/2025	19.650	22.500	18.400			2,3%
13	<b>HAX</b>	Nắm giữ	16-16,5	17/01/2025	16.500	18.500	15.400			0,6%
14	<b>GMD</b>	Nắm giữ	61,0-62,0	20/01/2025	61.900	72.000	58.500			0,5%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	<b>BFC</b>	Chốt lời	38-38,8	16/12/2024	38.000	45.500	36.500	25/12/24	41.650	9,6%
2	<b>HAX</b>	Chốt lời	15,9-16,3	18/12/2024	16.350	18.200	15.400	25/12/24	17.750	8,6%
3	<b>DDV</b>	Chốt lời	19,0-19,8	23/12/2024	19.900	23.000	18.400	25/12/24	21.000	5,5%
4	<b>DHC</b>	Chốt lời	35,0-35,6	23/12/2024	36.000	40.000	33.500	30/12/24	38.350	6,5%
5	<b>MSN</b>	Cắt lỗ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400	31/12/24	70.800	-0,7%
6	<b>PDR</b>	Chốt lời	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800	31/12/24	20.950	5,3%
7	<b>CTG</b>	Chốt lời	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900	31/12/24	38.700	15,2%
8	<b>VNM</b>	Cắt lỗ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500	31/12/24	63.800	-0,9%
9	<b>VHC</b>	Chốt lời	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400	03/01/25	71.900	2,0%
10	<b>CTD</b>	Chốt lời	64,8-66,0	03/12/2024	65.500	75.000	62.100	03/01/25	69.900	6,7%
11	<b>PNJ</b>	Chốt lời	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600	03/01/25	97.900	4,7%
12	<b>REE</b>	Chốt lời	65,0-66,3	17/12/2024	66.000	73.000	62.300	03/01/25	67.300	2,0%
13	<b>MWG</b>	Cắt lỗ	60,0-61,0	25/12/2024	61.300	80.000	57.500	03/01/25	60.700	-1,0%
14	<b>MSB</b>	Chốt lời	11,2-11,5	25/12/2024	11.300	13.000	10.850	03/01/25	11.550	2,2%
15	<b>DGC</b>	Chốt lời	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000	06/01/25	116.000	7,5%
16	<b>DBC</b>	Chốt lời	26,6-27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500	06/01/25	27.950	3,5%
17	<b>IDC</b>	Cắt lỗ	55,6-56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100	06/01/25	55.400	-1,6%
18	<b>CTR</b>	Chốt lời	122-125,5	30/12/2024	122.000	145.000	117.700	10/01/25	127.500	4,2%
19	<b>PAN</b>	Chốt lời	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400	20/01/25	25.900	15,4%
20	<b>VGC</b>	Chốt lời	43,0-44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500	20/01/25	49.750	13,1%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.